

Số: **24/2021/QĐST-DS**

TP. Tuyên Quang, ngày 17 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 126/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N. Địa chỉ: Số 02, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Ngân hàng được uỷ quyền khởi kiện: Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 112, đường N, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Người được uỷ quyền: Bà Nguyễn Việt H - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang.

Người được uỷ quyền lại: 1. Ông Hà Quang H - Chức vụ: Nhân viên phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ, cán bộ pháp chế Agribank Chi nhánh Tuyên tỉnh Tuyên Quang.

2. Bà Nguyễn Thu T - Chức vụ: Trưởng phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Trưởng bộ phận pháp chế Agribank Chi nhánh Tuyên tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thuý L, sinh năm 1976;

- Ông Trần Ngọc M, sinh năm 1973;

Cùng nơi đăng ký HKTT: Tổ 6 (tổ 18 cũ), phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;

Cùng nơi tạm trú: Tổ 13 (tổ 33 cũ), phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, tính đến ngày 02 tháng 02 năm 2021 tổng số tiền là 662.880.959 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai triệu tám trăm tám mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng); trong đó tiền nợ gốc là 535.000.000 đồng (Năm trăm ba mươi lăm triệu đồng) và tiền nợ lãi là 127.880.959 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng). Chia ra:

+ Bà Nguyễn Thuý L phải thanh toán số tiền là 331.440.479 đồng (Ba trăm ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng); trong đó tiền nợ gốc là 267.500.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), tiền nợ lãi là 63.940.479 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng).

+ Ông Trần Ngọc M phải thanh toán số tiền là 331.440.479 đồng (Ba trăm ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng), trong đó tiền nợ gốc là 267.500.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng), tiền nợ lãi là 63.940.479 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng).

Bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M phải tiếp tục thực hiện trả lãi trong hạn và quá hạn cho đến ngày thanh toán xong số tiền gốc và lãi theo quy định. Nếu bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M chậm trả thì phải tiếp tục chịu lãi suất quy định tại 02 Hợp đồng tín dụng đã ký kết số 100LAV201701821/HĐTD ngày 23 tháng 11 năm 2017 và số 8100LAV201801824/HĐTD ngày 23 tháng 11 năm 2018.

Trường hợp bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M không thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ trên, sau ngày 30 tháng 4 năm 2021, Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 638201755/HĐTC đã ký kết ngày 23 tháng 11 năm 2017 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng N thì bà Nguyễn Thuý Liễu và ông Trần Ngọc M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản, nguồn thu khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N.

- *Về án phí*: + Bà Nguyễn Thuý L và ông Trần Ngọc M phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.257.619 đồng (Mười năm triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm mười chín đồng). Chia ra bà Nguyễn Thuý L phải chịu 7.628.809 đồng (Bảy triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn tám trăm linh chín đồng) và ông Trần Ngọc Minh phải chịu 7.628.809 đồng (Bảy triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn tám trăm linh chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 112, đường N, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang, không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 14.604.473 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm linh bốn nghìn bốn trăm bảy mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000703 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn